

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2008/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**về việc công bố lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 19/9/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2007/TT-BTC ngày 25/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của

Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 10,2%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,9%/năm.

Điều 2. Lãi suất cho vay tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 10,8%/năm, bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi là 6,9%/năm.

Điều 3. Mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư đối với dự án vay

vốn bằng đồng Việt Nam là 3,0%/năm, đối với dự án vay vốn bằng ngoại tệ là 0,75%/năm.

Điều 4. Lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư áp dụng cho các dự án ký hợp đồng lần đầu tiên kể từ ngày Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 19/9/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 52/2008/QĐ-BTC ngày 14 tháng 7 năm 2008 của

Bộ trưởng Bộ Tài chính về lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư.

Chủ tịch Hội đồng quản lý, Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam, chủ đầu tư các dự án vay vốn tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Xuân Hà